LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

ĐIỀU LỆ
GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U15 QUỐC GIA 2023

HÀ NỘI – 6/2023

LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 306 /QĐ-LĐBĐVN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Điều lệ giải Bóng đá Vô địch U15 quốc gia 2023

TỔNG THƯ KÝ LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 178-CT ngày 03 tháng 7 năm 1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN);

Căn cứ Quyết định số 313/QĐ-BNV ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) LĐBĐVN;

Theo đề xuất của Ban Tổng Thư ký tại Phiếu trình số 202/PTr-LĐBĐVN ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Ban Tổng Thư ký về việc đề xuất ban hành Điều lệ giải Bóng đá Vô địch U15 quốc gia 2023 đã được Ban Chấp hành LĐBĐVN phê duyệt;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Điều lệ giải Bóng đá Vô địch U15 quốc gia 2023.

Điều 2. Giao Ban Tổ chức giải có trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo đúng với các quy định trong Điều lệ giải đã đề ra.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức thi đấu và các đơn vị, bộ phận thuộc Liên đoàn Bóng đá Việt Nam có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Chấp hành LĐBĐVN (để b/c);
- Ban Tổng Thư ký LĐBĐVN;
- Các đơn vị có liên quan;
- Ban Tổ chức giải;
- Các đội Bóng tham dự giải;
- Lưu: VT.

TỔNG THƯ KÝ

LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH

Dương Nghiệp Khôi

LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ
GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U15 QUỐC GIA 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 306 /QĐ-LĐBĐVN ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

A. ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT

1. Tên của giải

GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U15 QUỐC GIA 2023

- Cơ quan tổ chức: Liên đoàn Bóng đá Việt Nam
- Đơn vị tài trợ: Thông báo sau.

2. Giải thích từ ngữ

Trong Điều lệ này, các thuật ngữ, từ ngữ, tên viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

- Liên đoàn Bóng đá Việt Nam: LĐBĐVN
- Liên đoàn Bóng đá châu Á: AFC
- Ban Chỉ đạo: BCĐ
- Ban Tổ chức: BTC
- Câu lạc bộ, Đội bóng: Đội
- Huấn luyện viên: HLV
- Vận động viên: VĐV
- Thể dục thể thao: TDTT
- Vòng chung kết: VCK

3. Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức giải

3.1. LĐBĐVN ban hành quyết định thành lập BCĐ và BTC giải.

- BCĐ giải là tổ chức có thẩm quyền cao nhất chỉ đạo công tác điều hành giải.
- BTC giải là tổ chức có thẩm quyền cao nhất điều hành, giải quyết mọi công việc liên quan đến giải và công bố kết quả của giải.

3.2. BTC Vòng loại các bảng do Đơn vị đăng cai thành lập, thành phần như sau:

+ Trưởng BTC là đại diện địa phương đăng cai Vòng loại.
+ Phó Trưởng BTC chịu trách nhiệm chuyên môn.
+ Các uỷ viên phụ trách an ninh, y tế, truyền thông...
+ Cán bộ chuyên môn, nhân viên phục vụ...

3.3. BTC vòng loại các bảng là tổ chức trực tiếp điều hành, giải quyết các công việc có liên quan đến vòng loại ở bảng mình phụ trách.

3.4. BTC vòng loại các bảng có trách nhiệm thường xuyên báo cáo diễn biến vòng loại và kết quả cuối cùng về BTC giải.

4. Đối tượng tham dự

Các Đội U15 của các CLB bóng đá chuyên nghiệp, ngoài chuyên nghiệp, trung tâm huấn luyện, trường năng khiếu, ...

5. Tư cách cầu thủ

5.1.Từ 14 đến 15 tuổi (Sinh từ ngày 01/01/2008 đến ngày 31/12/2009).

5.2. Là cầu thủ có quốc tịch Việt Nam và cầu thủ có quốc tịch nước ngoài.

5.3.Kiểm tra tuổi bằng hộ chiếu mang quốc tịch Việt Nam và chứng minh nhân dân/ thẻ căn cước công dân hoặc (chứng minh ngành Công an, Quân đội).

5.4.Có giấy khám sức khoẻ do cơ quan y tế cấp Quận, Huyện trở lên xác nhận: Đủ sức khoẻ để thi đấu bóng đá.

5.5.Không trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của Đội đã được LĐBĐVN chấp thuận. Đối với cầu thủ đang trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của Đội đã được LĐBĐVN chấp thuận có thể được Đội đăng ký tham dự giải, tuy nhiên, cầu thủ này chỉ được thi đấu khi đã hết hạn kỷ luật.

5.6.Được Đội đưa vào danh sách đăng ký thi đấu theo quy định của Quy chế Bóng đá ngoài chuyên nghiệp, Điều lệ này và được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách thi đấu.

5.7. Chỉ được đăng ký cho một Đội tại một thời điểm. Trường hợp ngoại lệ, cầu thủ từ 21 tuổi trở xuống được đăng ký cho hai đội bóng thuộc cùng một đơn vị chủ quản tại hai giải đấu khác nhau.

5.8. Trong một mùa giải, cầu thủ từ 21 tuổi trở xuống được đăng ký và thi đấu các trận đấu chính thức cho tối đa 03 đội bóng.

5.9.Trong quá trình tham dự giải, Đội có cầu thủ bị phát hiện "gian lận" tuổi sẽ bị loại khỏi giải. Kết quả các Đội đã thi đấu với Đội này bị huỷ bỏ. Đội, HLV, lãnh đạo Đội sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

6. Tư cách Huấn luyện viên

6.1. Các HLV phải đáp ứng các yêu cầu tối thiểu về trình độ chuyên môn dưới đây hoặc bằng cấp huấn luyện tương đương của nước ngoài được AFC công nhận, cụ thể:

- HLV trưởng có bằng Đại học Thể dục thể thao (TDTT) chuyên sâu bóng đá hoặc chứng chỉ HLV C của AFC;
- Trợ lý HLV có bằng Cao đẳng chuyên nghành TDTT hoặc chứng chỉ HLV C của AFC.
- HLV thủ môn có bằng Cao đẳng chuyên nghành TDTT hoặc chứng chỉ HLV C của AFC hoặc chứng chỉ huấn luyện viên thủ môn Cấp độ 1 (Level 1) của AFC.
- HLV thể lực có bằng Cao đẳng chuyên nghành TDTT hoặc chứng chỉ HLV C của AFC hoặc Chứng chỉ huấn luyện viên thể lực Cấp độ 1 (Level 1) của AFC.
- Hoặc đã bắt đầu hóa đào tạo được LĐBĐVN công nhận, để lấy bằng cấp theo yêu cầu tối thiểu nêu trên.

6.2. Không trong thời gian bị đình chỉ hoặc cấm làm nhiệm vụ theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định của Đội đã được LĐBĐVN chấp thuận.

6.3. Được Đội đưa vào danh sách đăng ký làm nhiệm vụ theo quy định của Quy chế Bóng đá ngoài chuyên nghiệp, Điều lệ này và được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách làm nhiệm vụ.

7. Đăng ký thi đấu

7.1. Thời gian:

- Thời hạn kết thúc nhận danh sách và hồ sơ đăng ký của Đội tham dự giải vào ngày: 19/6/2023. Nếu đến thời hạn, LĐBĐVN không nhận được danh sách và hồ sơ đăng ký của Đội thì Đội đó không được tham dự giải.

- Thời hạn cuối cùng để hoàn thiện hồ sơ về tư cách cầu thủ và HLV vào ngày: 01/7/2023.

- Tính đến hết ngày 08/7/2023, nếu Đội chưa đảm bảo tối thiểu: HLV trưởng và tối thiểu 18 cầu thủ, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách làm nhiệm vụ, thi đấu thì Đội bóng đó sẽ không được tham dự giải.

7.2. Vòng loại:

- Đội được đăng ký tối đa 10 quan chức, HLV theo mẫu của LĐBĐVN bao gồm nhưng không giới hạn ở các vị trí sau: Lãnh đạo Đội (trưởng đoàn hoặc Giám đốc điều hành), Phó đoàn, Giám đốc kỹ thuật, HLV trưởng, trợ lý HLV, HLV thủ môn, HLV thể lực, bác sĩ hoặc nhân viên vật lý trị liệu hoặc săn sóc viên, cán bộ truyền thông, cán bộ phân tích kỹ thuật, nhân viên phục vụ. Trong đó bắt buộc phải đăng ký Lãnh đạo Đội (trưởng đoàn hoặc Giám đốc điều hành), HLV trưởng và bác sĩ hoặc nhân viên vật lý trị liệu hoặc săn sóc viên.

- Đội được đăng ký tối đa 30 cầu thủ và tối thiểu 18 cầu thủ, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn và tối đa 01 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam theo mẫu của LĐBĐVN.

- Thay thế cầu thủ: Trước ngày 01/7/2023, Đội được phép thay thế tối đa 02 cầu thủ trong danh sách đã đăng ký trong trường hợp cầu thủ bị chấn thương, với điều kiện cầu thủ bị chấn thương phải có đầy đủ giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền và được LĐBĐVN chấp thuận. Số lượng cầu thủ sau khi thay thế phải đảm bảo đúng theo quy định tại Điểm 7.2. Cầu thủ thay thế phải đảm bảo đúng theo quy định tại Điều 5 và có đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điểm 7.6 Điều lệ này.

7.3. Vòng chung kết:

- Căn cứ danh sách đăng ký cầu thủ đủ điều kiện thi đấu tại Vòng loại để xác định thành phần thi đấu VCK của Đội đó.

- Bổ sung: Đội chưa đăng ký đủ 30 cầu thủ tại vòng loại, sẽ được bổ sung tối đa 05 cầu thủ; số lượng cầu thủ của Đội sau khi bổ sung tối đa là 30 cầu thủ.

- Thay thế: Mỗi Đội được phép thay thế tối đa 05 cầu thủ.

- Thời hạn bổ sung, thay thế kết thúc trước ngày 06/8/2023. Sau khi bổ sung và thay thế số lượng cầu thủ tối đa là 30 cầu thủ/Đội và tối thiểu 18 cầu thủ/Đội, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn, tối đa 01 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam.

- Các cầu thủ bổ sung hoặc thay thế phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định ở Điều 5.

- Đối với Đội được đặc cách vào VCK (Miễn thi đấu ở vòng loại): Các cầu thủ phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định ở Điều 5 và Điểm 7.6 của Điều lệ này.

7.4. Thay thế Thủ môn: Trong thời gian diễn ra giải đấu, trường hợp thủ môn của Đội bị chấn thương, Đội sẽ được phép đăng ký thay thế thủ môn bị chấn thương bằng một thủ môn khác, với điều kiện thủ môn bị chấn thương phải có đầy đủ giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền và chưa đăng ký thi đấu cho các Đội khác trong giải. Thủ

môn thay thế phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định ở Điều 5 và có đầy đủ hồ sơ như quy định ở Điểm 7.6 Điều lệ này tại thời điểm thay thế.

7.5.Thay thế cầu thủ do ảnh hưởng của dịch Covid-19:

Để đảm bảo công tác tổ chức, trong quá trình tiến hành giải, trường hợp Đội không đảm bảo đủ số lượng tối thiểu 13 cầu thủ (trong đó có 01 thủ môn) để đăng ký cho trận đấu (do bị ảnh hưởng của dịch Covid-19) thì Đội sẽ được thay thế cầu thủ để đảm bảo số lượng tối thiểu. Số lượng cầu thủ thay thế tối đa là 10 người. Cầu thủ thay thế phải đảm bảo tiêu chuẩn như quy định ở các Điều 5 và Điểm 7.6 Điều lệ này và chưa đăng ký thi đấu cho các Đội khác trong giải. Cầu thủ bị thay thế không được phép tham dự các trận đấu tiếp theo của giải.

7.6. Hồ sơ:

- Danh sách đăng ký quan chức, HLV và cầu thủ theo mẫu của LĐBĐVN: Họ, tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số chứng minh nhân dân (thẻ căn cước công dân) và ngày cấp, số hộ chiếu và thời hạn của hộ chiếu, chức danh/vị trí, chiều cao, cân nặng, số áo (đối với cầu thủ), thông tin Đội và tên giải bóng đá trước đây gần nhất và được người có thẩm quyền của Đội ký và đóng dấu xác nhận.

- Phiếu đăng ký của từng quan chức, HLV, cầu thủ theo mẫu của LĐBĐVN, điền đầy đủ thông tin, dán ảnh (cỡ 4 x 6) mới nhất của quan chức, HLV, cầu thủ (đóng dấu ráp lai của Đội), có chữ ký của quan chức, HLV, cầu thủ và được người có thẩm quyền của Đội ký và đóng dấu xác nhận.

- Bản scan hộ chiếu và chứng minh nhân dân (thẻ căn cước công dân) của từng cầu thủ gửi vào email: *thidau.vff2023@gmail.com*.

- Hai quyển sổ đăng ký theo mẫu của LĐBĐVN có chữ ký của từng cầu thủ và được xác nhận của cơ quan chủ quản.

- Giấy khám sức khoẻ của từng cầu thủ theo quy định tại Điểm 5.4 Điều lệ này.

- Bản sao bằng cấp HLV theo quy định tại Điểm 6.1 Điều lệ này.

- Bản sao Giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đối với quan chức, HLV, cầu thủ là người nước ngoài (thuộc trường hợp cấp giấy phép lao động theo quy định của pháp luật về lao động).

- Bản sao Hợp đồng chuyển nhượng hoặc cho mượn HLV, cầu thủ được ký giữa Đội mới, Đội hiện thời và HLV, cầu thủ (trường hợp HLV, cầu thủ được chuyển nhượng hoặc cho mượn).

- Bản sao Biên bản thanh lý hợp đồng hoặc hợp đồng đã hết hạn giữa HLV, cầu thủ với câu lạc bộ trước đây (trường hợp chuyển đến từ Đội khác).

- Bản sao giấy tờ có căn cứ pháp lý để xác định cha đẻ, mẹ đẻ, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại của cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam (người có liên quan trực tiếp với cầu thủ) là người có quốc tịch Việt Nam hoặc đã từng có quốc tịch Việt Nam gồm: Giấy khai sinh, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu Việt Nam,...;

- Bản sao giấy tờ có căn cứ pháp lý để xác định mối quan hệ huyết thống giữa cầu thủ nước ngoài gốc Việt nam với người có liên quan trực tiếp với cầu thủ;

- Giấy chứng nhận chuyển nhượng quốc tế (ITC) đối với cầu thủ đã được đăng ký với Liên đoàn bóng đá quốc gia khác trước khi đăng ký với LĐBĐVN. Thủ tục cấp ITC

được quy định tại Quy chế về địa vị pháp lý và chuyển nhượng cầu thủ của FIFA (đăng trên Website của LĐBĐVN: http://vff.org.vn).

- Bản cam kết chống tiêu cực theo mẫu của LĐBĐVN.
- Hai ảnh màu cỡ 12x18 chụp toàn đội mặc trang phục thi đấu chính và phụ.
- Hai ảnh cá nhân cỡ 3x4 mới nhất (ghi thông tin: Họ và tên, ngày tháng năm sinh sau ảnh).
- Tất cả hồ sơ đều phải được gửi bằng bản gốc về LĐBĐVN; bản gửi qua e-mail của Đội (không chấp nhận địa chỉ email cá nhân) hoặc fax trực tiếp từ Đội về LĐBĐVN chỉ có giá trị đăng ký tạm thời.
- Văn bản đăng ký thông tin liên lạc của Đội gồm: Địa chỉ e-mail (không chấp nhận địa chỉ email cá nhân), số điện thoại, số fax của Đội, lãnh đạo Đội.
- Tất cả hồ sơ đăng ký của các đội tham dự giải phải được gửi đến LĐBĐVN đúng thời hạn quy định theo địa chỉ: Phòng Tổ chức thi đấu - Liên đoàn Bóng đá Việt Nam, Đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; SĐT: 024.37332636; Fax: 024.37337241; *email: thidau.vff2023@gmail.com*.

7.7. Thẻ thi đấu: LĐBĐVN sẽ tiến hành cấp thẻ thi đấu cho tất cả các quan chức (Trưởng đoàn, HLV, các viên chức khác trong danh sách đăng ký) và cầu thủ, quy định sử dụng thẻ như sau:

- Thẻ dùng để ra - vào Sân vận động, kiểm tra tư cách đăng ký thi đấu và làm nhiệm vụ;
- Tất cả các quan chức, cầu thủ và các viên chức khác đủ tư cách đăng ký tham dự giải sẽ được LĐBĐVN cấp thẻ;
- Trong trận đấu: Tất cả các quan chức và cầu thủ phải đeo thẻ để hoạt động trong Khu vực kỹ thuật;
- Không cho người khác mượn thẻ, không sử dụng thẻ sai mục đích. Nếu LĐBĐVN phát hiện có vi phạm sẽ thu hồi thẻ và không cấp lại, chủ thẻ sẽ chịu mọi hình thức kỷ luật;
- Cá nhân làm mất hoặc hư hỏng thẻ phải gửi giấy xin cấp lại thẻ có xác nhận của Lãnh đạo Đội bóng và nộp lệ phí: 1.000.000đ/thẻ (Một triệu đồng/thẻ).

8. Trang phục tham dự giải

8.1. Tại Vòng loại:

- Đội phải có ít nhất 2 bộ trang phục khác màu nhau để sử dụng trong suốt quá trình giải. Mỗi thủ môn phải có ít nhất 2 áo khác màu nhau mang cùng một số. Trong mỗi trận đấu, các Đội phải mặc trang phục chính của mình. Nếu có sự trùng nhau, Đội có mã số ưu tiên được mặc trang phục chính. Trong trường hợp muốn thay đổi trang phục, phải báo cáo BTC bảng biết chậm nhất là trong buổi họp trước trận đấu.
- Trang phục của tất cả các cầu thủ phải in tên và số áo. Việc in tên và số áo cầu thủ phải sử dụng kiểu chữ và số thông dụng, dễ đọc; có màu sắc tương phản với màu sắc của trang phục. Trên lưng áo, tên cầu thủ có chiều cao tối đa 7.5cm, số áo cầu thủ có chiều cao từ 25 đến 35cm. Số trên quần cầu thủ đặt ở phía trước, bên phải, có chiều cao 7cm.
- Các Đội không được mặc trang phục có những hình ảnh, câu chữ khiếm nhã, thô tục hay có nội dung xâm phạm danh dự, uy tín của LĐBĐVN, Đội khác.

8.2. Tại Vòng chung kết: Trong trường hợp có Nhà tài trợ, BTC giải cung cấp cho mỗi Đội tham dự VCK hai (02) bộ trang phục, các Đội phải mặc trang phục do BTC giải cấp.

9. Vòng loại

- Căn cứ vào số lượng Đội đăng ký tham dự, BTC giải sẽ chia bảng thi đấu tại vòng loại.

- Đơn vị đăng cai tổ chức vòng loại các Bảng; Địa điểm thi đấu; Nguyên tắc bốc thăm chia bảng và phương thức thi đấu sẽ có thông báo sau.

10. Vòng chung kết

10.1. Số lượng và thành phần: 12 Đội, bao gồm: Đội chủ nhà VCK và 11 đội được chọn sau Vòng loại.

- Trường hợp nếu có Đội được quyền vào thi đấu tại VCK nhưng rút lui không tham dự, BTC giải sẽ quyết định Đội khác thay thế.

10.2. Phương thức thi đấu:

10.2.1. Vòng đấu Nhóm: 12 Đội sẽ chia thành 3 Nhóm A, B, C; 4 đội/nhóm thi đấu vòng tròn một lượt ở mỗi nhóm để tính điểm, xếp hạng. Chọn 03 Đội xếp thứ Nhất, 03 Đội xếp thứ Nhì và 02 Đội xếp thứ Ba có thành tích tốt hơn trong ba nhóm vào thi đấu Tứ kết, Bán kết, Chung kết (theo sơ đồ mã số).

*Nguyên tắc chia nhóm VCK: BTC giải sẽ thông báo sau khi kết thúc Vòng loại.

10.2.2. Thể thức thi đấu các trận Tứ kết, Bán kết và Chung kết: Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp một trận, nếu sau thời gian thi đấu chính thức (90 phút) tỷ số hoà, sẽ thi đá luân lưu 11m để xác định Đội thắng.

10.2.3. Thẻ Phạt: Tại VCK, BTC sẽ xóa toàn bộ thẻ phạt cho các cầu thủ đã nhận tại Vòng loại, trừ trường hợp cầu thủ nhận thẻ đỏ trực tiếp tại lượt trận cuối cùng tại Vòng loại và cầu thủ đang trong thời gian bị kỷ luật.

11. Cách tính điểm, xếp hạng khi thi đấu Vòng tròn

- Đội thắng: 3 điểm
- Đội hoà: 1 điểm
- Đội thua: 0 điểm

Tính tổng số điểm của các Đội đạt được để xếp thứ hạng trong Bảng, Nhóm.

11.1. Nếu có từ hai Đội trở lên bằng điểm nhau, thứ hạng các Đội sẽ được xác định như sau: Trước hết sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các Đội bóng đó với nhau theo thứ tự:

- Tổng số điểm.
- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.

Đội bóng nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

11.2. Trường hợp các chỉ số trên bằng nhau, BTC sẽ tiếp tục xét các chỉ số của tất cả các trận đấu trong Bảng hoặc Nhóm theo thứ tự:

- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.

Đội bóng nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, BTC sẽ tiếp tục xét điểm tính trên tổng số thẻ vàng, thẻ đỏ Đội đó nhận khi kết thúc Vòng loại hoặc Vòng đấu nhóm tại VCK, cách tính cụ thể như sau:

- 1 thẻ vàng tính 1 điểm;
- 1 thẻ đỏ (do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng 1 trận đấu) tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ đỏ trực tiếp tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ vàng và 1 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng 1 trận tính 4 điểm,

Đội nhận ít điểm hơn sẽ được xếp trên.

Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, BTC sẽ tổ chức bốc thăm để xác định thứ hạng của các Đội trong Bảng, Nhóm hoặc giữa các Bảng (Trong trường hợp chỉ có hai đội có các chỉ số trên bằng nhau và còn thi đấu trên sân thì sẽ tiếp tục thi đá luân lưu 11m để xác định Đội xếp trên).

12. Giám sát và Trọng tài

Do LĐBĐVN phân công.

13. Luật thi đấu và các quy định khác

13.1. Áp dụng luật thi đấu của IFAB, Quy chế bóng đá ngoài chuyên nghiệp và các văn bản bổ sung, sửa đổi mới nhất của các văn bản này do LĐBĐVN ban hành.

13.2. Trong mỗi trận đấu:

- Đội được quyền đăng ký tối đa 07 quan chức, tối đa 20 cầu thủ, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn, tối đa 01 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam; trong số tối đa 20 cầu thủ có: 11 cầu thủ chính thức, 09 cầu thủ dự bị. Đội chỉ được phép thay thế tối đa 05 cầu thủ trong tối đa 03 lần thay.

- Số lượng cầu thủ tối thiểu để đăng ký cho trận đấu là 13 cầu thủ (trong đó có 01 thủ môn). Trường hợp Đội không đảm bảo đủ số lượng cầu thủ tối thiểu (vì bất cứ lý do gì) để đăng ký cho trận đấu thì Đội sẽ bị xử thua (0 - 3) trận đấu đó.

- Trường hợp 2 Đội tham gia trận đấu đều không đủ số lượng cầu thủ tối thiểu là 13 cầu thủ (trong đó có 01 thủ môn) thì 2 Đội sẽ cùng bị xử thua (0 - 3) trận đấu đó.

- Các trường hợp liên quan đến các Đội tham dự trận đấu có tính chất quyết định đến suất tham dự Vòng chung kết, tranh Huy chương... sẽ do BTC xem xét và quyết định.

13.3. Thời gian trận đấu gồm 2 hiệp, mỗi hiệp 45 phút (Nghỉ giữa hai hiệp là 15 phút).

13.4. Bóng thi đấu: Bóng Động Lực.

13.5. Các quyết định của BTC giải được thể hiện dưới hình thức Thông báo gửi tới các thành viên tham gia giải và các thành viên tham gia giải có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các Quyết định của BTC giải.

13.6. Quy định "Nghỉ giữa hiệp đấu" (Hay còn gọi là "Cooling break"), cụ thể như sau:

- Thời điểm thực hiện "Cooling break" tại mỗi trận đấu: Vào khoảng thời điểm phút thứ 30 và phút thứ 75 của trận đấu.
- Cách thức thực hiện:

+ BTC địa phương có trách nhiệm báo cáo giám sát trận đấu nhiệt độ tại thời điểm 20 phút trước trận đấu. Nếu thời tiết nắng nóng quá mức (Nhiệt độ thời điểm trước giờ thi đấu từ khoảng 32^0C trở lên); căn cứ báo cáo tình hình thời tiết thực tế tại địa phương, trước giờ thi đấu 15 phút, giám sát trận đấu sẽ thống nhất với trọng tài và thông báo đến 2 Đội việc có thể sẽ áp dụng quy định này tại trận đấu.

+ Căn cứ tình hình thời tiết thực tế khi diễn ra trận đấu, trọng tài sẽ là người quyết định có thực hiện "Cooling break" hay không.

+ Trường hợp thực hiện: Tại các thời điểm như đã quy định ở trên, khi bóng ngoài cuộc, trọng tài sẽ cho tạm dừng trận đấu trong khoảng thời gian tối đa 3 phút để cầu thủ hai Đội tạm nghỉ, bổ sung nước.

+ Cầu thủ thi đấu và các thành viên liên quan phải tuân thủ quyết định, ký hiệu của Trọng tài trong việc thực hiện "Cooling break", đặc biệt thời điểm tạm dừng và thời điểm bắt đầu lại trận đấu.

14. Thời gian và địa điểm thi đấu

14.1. Vòng loại:

- Thời gian:

+ Lượt đi: Từ ngày 11/7 đến ngày 21/7/2023.

+ Lượt về: Từ ngày 24/7 đến ngày 03/8/2023.

- Địa điểm (Sân thi đấu): Do đơn vị đăng cai đề xuất, phải đảm bảo các yêu cầu chuyên môn và được BTC giải chấp thuận.

- Họp bốc thăm xếp lịch.

+ Thời gian: Dự kiến 10h00 ngày 29/6/2023.

+ Địa điểm: Trụ sở LĐBĐVN, đường Lê Quang Đạo, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Sau thời hạn nộp lệ phí quy định tại Điều 2 Mục B, đội bóng nào không đóng lệ phí sẽ coi như không đăng ký và không được bốc thăm tham dự giải.

- Họp kỹ thuật:

+ Thời gian: Vào 9h00 ngày 10/7/2023.

+ Địa điểm: Do đơn vị đăng cai quy định. Đơn vị có trách nhiệm thông báo, gửi giấy mời họp đến các Đội trong Bảng.

14.2. Vòng chung kết:

- Thời gian: Từ ngày 10/8 đến ngày 23/8/2023.

- Địa điểm: Thông báo sau.

- Họp báo giới thiệu VCK, họp kỹ thuật: BTC sẽ gửi giấy mời và thông báo thời gian, địa điểm đến các Đội, giám sát, trọng tài và các thành viên tham dự VCK.

15. Kỷ luật

15.1. Ban kỷ luật LĐBĐVN xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm của tất cả các thành viên tham dự trong suốt quá trình tiến hành giải.

15.2. Văn bản áp dụng: Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

16. Khiếu nại

16.1. Không được khiếu nại đối với các quyết định của trọng tài trong trận đấu về: Bàn thắng hay không bàn thắng, việt vị hay không việt vị, phạt đền hay không phạt đền...

16.2. Nếu có khiếu nại về các vấn đề khác (Ngoài Điểm 16.1) phải có văn bản và gửi tới BTC giải thông qua giám sát trận đấu chậm nhất 2 giờ sau khi trận đấu kết thúc. Giám sát trận đấu phải báo cáo đầy đủ cho BTC giải ngay sau khi nhận khiếu nại.

16.3. Nếu khiếu nại không có căn cứ hoặc không đúng quy định, BTC giải sẽ xem xét và có thể có hình thức xử lý đối với đối tượng khiếu nại.

17. Nghi thức

17.1. BTC các đơn vị đăng cai Vòng loại phải trang trí khẩu hiệu, chuẩn bị Quốc kỳ, Quốc ca, cờ FIFA và tổ chức lễ khai mạc trang trọng:

- Giới thiệu đại biểu.
- Trưởng hoặc phó BTC đơn vị đăng cai đọc diễn văn khai mạc.
- Tặng hoa cho 2 Đội và tổ trọng tài.
- Lễ chào cờ (Trong tất cả các trận đấu).
- Tổ trọng tài làm thủ tục trận đấu.

17.2. Trong suốt quá trình tổ chức giải, các sân thi đấu phải thực hiện đúng quy định về tuyên truyền của BTC giải.

B. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH

1. Ban tổ chức giải chi

1.1. Giải thưởng:

1.1.1. Đội Vô địch: Cúp, bảng danh vị, huy chương vàng, giải thưởng: 100.000.000đ

1.1.2. Đội thứ Nhì: Bảng danh vị, huy chương bạc, giải thưởng: 80.000.000đ

1.1.3. Hai đội đồng thứ Ba: Bảng danh vị, huy chương đồng, giải thưởng: 50.000.000đ/Đội

(Mỗi bộ huy chương gồm 40 chiếc)

1.1.4. Giải phong cách: Bảng danh vị và giải thưởng: 30.000.000đ

1.1.5. Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng nhất VCK: 10.000.000đ

** Nếu trường hợp có 2 cầu thủ trở lên ghi được số bàn thắng cao nhất bằng nhau, thì giải thưởng sẽ được chia đều cho các cầu thủ đó.*

1.1.6. Cầu thủ xuất sắc nhất VCK: 10.000.000đ

1.1.7. Thủ môn xuất sắc nhất VCK: 10.000.000đ

1.1.8. Tổ trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ VCK: 10.000.000đ

1.2 Chế độ làm nhiệm vụ và Phương thức thanh toán: Có văn bản riêng theo Quy định của LĐBĐVN.

2. Các Đội

- Lệ phí tham dự giải: Các Đội tham dự giải có trách nhiệm nộp lệ phí thi đấu về BTC giải theo đúng thời hạn và số lượng, cụ thể như sau:
- Thời hạn: Hạn cuối cùng trước ngày 19/6/2023.
- Số tiền: + Bảng 5 đội: 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)/đội.
  + Bảng 6 đội: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)/đội.
- Địa chỉ: + Tên tài khoản: Liên đoàn bóng đá Việt Nam.
  + Số tài khoản: 170814851003662
  + Tên Ngân Hàng: Eximbank chi nhánh Thủ Đô.
- Trường hợp Đội không thực hiện việc nộp lệ phí đúng thời hạn sẽ không được quyền tham dự giải.

3. Đơn vị đăng cai Vòng loại chi

Toàn bộ chi phí cho công tác tổ chức thi đấu tại Vòng loại, bao gồm:

- Chi phí chuẩn bị sân bãi, phòng họp, cơ sở vật chất phục vụ thi đấu.
- Chi phí in ấn băng rôn, cờ phướn, công tác tuyên truyền...

- Chi phí bồi dưỡng cho các lực lượng phục vụ: Sân bãi, an ninh, y tế, nhặt bóng, âm thanh, điện chiếu sáng, nước uống...

- Chi phí ghi hình trận đấu: 02 máy ghi hình/trận (Sử dụng thẻ nhớ).

- Bố trí xe đưa đón BTC, giám sát, trọng tài từ nơi ở đến địa điểm tập luyện, họp, thi đấu và trở về nơi ở trong suốt quá trình diễn ra giải.

4. Tiền phạt

- Tập thể Đội, cá nhân có trách nhiệm nộp các khoản phạt về tài khoản của LĐBĐVN theo đúng thời gian quy định trong từng Quyết định kỷ luật.

5. Chế độ vé

- Đội bóng: 40 vé mời khu A/đội/trận.

- BTC giải, trọng tài, giám sát: 2 vé mời khu A/người/trận.

6. Hỗ trợ đơn vị đăng cai Vòng loại

BTC giải sẽ hỗ trợ kinh phí cho đơn vị đăng cai tổ chức Vòng loại (Có văn bản quy định riêng).

C. QUY ĐỊNH VỀ QUẢNG CÁO VÀ QUYỀN LỢI NHÀ TÀI TRỢ CHO GIẢI

Sau khi ký hợp đồng với Nhà tài trợ (Nếu có), LĐBĐVN sẽ thông báo những quy định cụ thể liên quan đến việc quảng cáo và đảm bảo quyền lợi Nhà tài trợ đến các Đội.

D. QUY ĐỊNH VỀ Y TẾ - DỊCH TỄ

Nhằm đảm bảo công tác phòng - chống dịch Covid-19, sức khoẻ của các thành viên tham dự giải, LĐBĐVN yêu cầu tất cả thành viên của các Đội, giám sát, trọng tài tham dự giải phải đảm bảo các quy định về Y tế, cụ thể như sau:

1. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các hướng dẫn, quy định, về đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19 của Chính phủ, Bộ Y tế, địa phương đăng cai, Ban tổ chức giải trong suốt quá trình tiến hành giải.

2. Các chi phí liên quan đến công tác xét nghiệm Covid-19, điều trị (nếu có) sẽ do Đội chi trả.

Mọi vi phạm của tập thể, cá nhân trong công tác phòng - chống dịch Covid-19 làm lây lan dịch bệnh, ảnh hưởng đến công tác tổ chức giải sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật, quy định của chính quyền địa phương, quy định của LĐBĐVN.

E. QUY ĐỊNH VỀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Chỉ có LĐBĐVN mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ này bằng các thông báo cụ thể.

LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ KIẾN SƠ ĐỒ BỐC THĂM XẾP LỊCH THI ĐẤU VÒNG LOẠI GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U15 QUỐC GIA 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 306 /QĐ-LĐBĐVN ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

Bảng: **6** đội; Thời gian: 11/7 - 03/8/2023.

Lượt	Ngày	Giờ	Sân	Đội	-	Đội	Sân	Giờ	Ngày	Lượt
I	11/7			1	-	2			24/7	VI
				4	-	5				
				3	-	6				
II	13/7			6	-	4			26/7	VII
				5	-	1				
				2	-	3				
III	16/7			5	-	6			29/7	VIII
				4	-	2				
				3	-	1				
IV	19/7			1	-	6			01/8	IX
				3	-	4				
				2	-	5				
V	21/7			5	-	3			03/8	X
				6	-	2				
				1	-	4				

***Ghi chú**:*

- Đội chủ nhà mang mã số 1 thi đấu trận khai mạc và trận cuối cùng tại Vòng loại. Các đội khác bốc thăm vào các mã số còn lại.

- Đơn vị đăng cai chủ động sắp xếp sân và giờ thi đấu sao cho số lượng các trận thi đấu sớm của các đội được đồng đều.

LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ KIẾN SƠ ĐỒ BỐC THĂM XẾP LỊCH THI ĐẤU VÒNG LOẠI GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U15 QUỐC GIA 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 306 /QĐ-LĐBĐVN ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

Bảng: **5** đội; Thời gian: 11/7 - 03/8/2023.

Lượt	Ngày	Giờ	Sân	Đội	-	Đội	Sân	Giờ	Ngày	Lượt
I	11/7			2	-	5			24/7	VI
				1	-	3				
				Nghỉ	-	4				
II	13/7			5	-	1			26/7	VII
				4	-	2				
				Nghỉ	-	3				
III	16/7			2	-	3			29/7	VIII
				5	-	4				
				Nghỉ	-	1				
IV	19/7			4	-	1			01/8	IX
				3	-	5				
				Nghỉ	-	2				
V	21/7			3	-	4			03/8	X
				1	-	2				
				Nghỉ	-	5				

***Ghi chú**:

- Đội chủ nhà mang mã số 1 thi đấu trận khai mạc và trận cuối cùng tại Vòng loại. Các đội khác bốc thăm vào các mã số còn lại.

- Đơn vị đăng cai chủ động sắp xếp sân và giờ thi đấu sao cho số lượng các trận thi đấu sớm của các đội được đồng đều.

LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ KIẾN SƠ ĐỒ BỐC THĂM XẾP LỊCH THI ĐẤU VÒNG CHUNG KẾT GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U15 QUỐC GIA 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 306 /QĐ-LĐBĐVN ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Tổng Thư ký Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

* **Thời gian**: Từ 10/8-23/8/2023
* **Địa điểm**: Thông báo sau

Lượt trận	Ngày/ tháng	Thời gian	Sân	Mã trận	Đội - Đội (PA1: 3A, 3B)	PA2 (3A, 3C)	PA3 (3B, 3C)	Ghi chú
I	10/8				**Lễ khai mạc**			
				1	A1 - A2			
				2	A3 - A4			
	11/8			3	B1 - B2			
				4	B3 - B4			
	11/8			5	C1 - C2			
				6	C3 - C4			
II	12/8			7	A2 - A3			
				8	A4 - A1			
	13/8			9	B2 - B3			
				10	B4 - B1			
	13/8			11	C2 - C3			
				12	C4 - C1			
III	14/8			13	A1 - A3			
				14	A2 - A4			
	15/8			15	B1 - B3			
				16	B2 - B4			
	15/8			17	C1 - C3			
				18	C2 - C4			
Tứ kết	18/8			19	**Tk1**: 1A - 2C	**Tk1**: 1A - 3C	**Tk1**: 1A - 3C	
				20	**Tk2**: 1B - 3A	**Tk2**: 1B - 3A	**Tk2**: 1B - 2A	
	19/8			21	**Tk3**: 1C - 3B	**Tk3**: 1C - 2B	**Tk3**: 1C - 3B	
				22	**Tk4**: 2A - 2B	**Tk4**: 2A - 2C	**Tk4**: 2B - 2C	
Bán kết	21/8			23 **Bk1:**	Thắng Tk1 - Thắng Tk2	Thắng Tk1 - Thắng Tk3	Thắng Tk1 - Thắng Tk4	
				24 **Bk2:**	Thắng Tk3 - Thắng Tk4	Thắng Tk2 - Thắng Tk4	Thắng Tk2 - Thắng Tk3	
Ck	23/8			25	Thắng Bk1 - Thắng Bk2			
					Lễ trao giải			

*** Ghi chú:**

- Đội chủ nhà của VCK mang mã số 1A, thi đấu trận Khai mạc;
- Nếu đội chủ nhà vào thi đấu Bán kết, sẽ thi đấu trận Bán kết 2;
- BTC sẽ trao giải cho các Đội xếp đồng hạng Ba ngay sau khi kết thúc từng trận Bán kết.

LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MỤC LỤC
ĐIỀU LỆ GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH U15 QUỐC GIA 2023

NỘI DUNG	TRANG
A. ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT	2
1. Tên của giải	2
2. Giải thích từ ngữ	2
3. Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức giải	2
4. Đối tượng tham dự	2
5. Tư cách cầu thủ	3
6. Huấn luyện viên	3
7. Đăng ký thi đấu	3
8. Trang phục tham dự giải	6
9. Vòng loại	6
10. Vòng chung kết	7
11. Cách tính điểm, xếp hạng khi thi đấu Vòng tròn	7
12. Giám sát và Trọng tài	7
13. Luật thi đấu và các quy định khác	7
14. Thời gian và địa điểm thi đấu	8
15. Kỷ luật	8
16. Khiếu nại	8
17. Nghi thức	9
B. QUY ĐỊNH QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH	9
1. Ban Tổ chức giải chi	9
2. Các đội	10
3. Đơn vị đăng cai Vòng loại chi	10
4. Tiền phạt	10
5. Chế độ vé	10
6. Hỗ trợ đơn vị đăng cai Vòng loại	10
C. QUY ĐỊNH VỀ QUẢNG CÁO VÀ QUYỀN LỢI NHÀ TÀI TRỢ CHO GIẢI	10
D. QUY ĐỊNH VỀ Y TẾ - DỊCH TỄ	10
E . QUY ĐỊNH VỀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	11
DỰ KIẾN SƠ ĐỒ BỐC THĂM XẾP LỊCH THI ĐẤU	12-14